

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 22-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lành Văn Huê

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Ngọc

Ông Hoàng Văn Đạo

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Dương Trung B** (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 19 tháng 9 năm 1977 tại huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Nơi ĐHKTT và chỗ ở: Thôn L, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Phúc T, sinh năm 1956 và con bà Long Thị T, sinh năm 1952; vợ: Triệu Thị T, sinh năm 1976; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 1997; tiền sự: Không có; tiền án: Có 02 tiền án. Ngày 22/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; ngày 17/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 18/7/2022 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, chưa được xóa án tích, ngày 04/4/2023 tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Về nhân thân: Ngày 23/02/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 07/2009/HSST. Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 04/4/2023 đến nay. Có mặt.

2. **Đặng Đăng L** (Tên gọi khác: Không có), sinh ngày 24 tháng 4 năm 1985 tại huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn D, xã N2, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đức H, sinh năm 1965 và con bà Triệu Thị T (đã chết); vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1987; con: Có 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bị cáo cáo nhân thân tốt. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 04/4/2023 đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Trung B: Bà Hoàng Thị Nguyễn - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn.

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Đăng L: Ông Hoàng Nội - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn , xã 2, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 04/4/2023, Công an xã N, huyện B đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực thôn L, xã N, huyện B phát hiện hai đối tượng Dương Trung B và Đặng Đăng L có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra phát hiện, thu giữ trên tay phải của Dương Trung B có 02 (hai) túi nilon trong suốt bên trong có cục chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroin, thu giữ của Đặng Đăng L một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 12S1-20796 (xe đã qua sử dụng). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, đưa người cùng vật chứng về trụ sở Công an xã N, huyện B để điều tra làm rõ. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Trung B và Đặng Đăng L, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ: Dương Trung B và Đặng Đăng L đều là những người nghiện ma túy Heroin. Vào khoảng 15 giờ, ngày 04/4/2023 Đặng Đăng L một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, biển kiểm soát 12S1-20796 đến nhà Dương Trung B chơi, khi đang ngồi nói chuyện, uống nước do có nhu cầu muốn sử dụng ma túy Heroin nên L đã rủ B góp tiền cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng thì B đồng ý, sau đó hai người cùng bàn bạc trao đổi mỗi người góp 1.000.000đ (một triệu đồng), theo như thỏa thuận L đưa tiền cho B, rồi L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 12S1-20796 chở Dương Trung B đi ra xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn để tìm mua

ma túy. Khi đi đến khu vực Cầu 13 thuộc thôn Q, xã V, huyện B thì Đặng Đăng L đem xe mô tô xuống suối để rửa xe, trong lúc đó Dương Trung B gọi điện thoại cho một người tên A để hỏi mua ma túy, qua trao đổi B nói muốn lấy 2.000.000đ (hai triệu đồng) thì người đàn ông tên A đồng ý. Sau đó Dương Trung B điều khiển xe mô tô chở theo L đi theo đường Quốc lộ 1B đến khu vực chợ N, thì người đàn ông tên A gọi điện thoại cho Dương Trung B, nghe điện thoại xong bàn điều khiển xe mô tô chở theo L quay lại Cầu 13 thuộc thôn Q, xã V, huyện B thì dừng lại để Đặng Đăng L đợi ở đó. Dương Trung B một mình điều khiển xe mô tô đi mua ma túy, khi gặp người đàn ông tên A như đã thỏa thuận trước đó, B đã đưa cho người đàn ông này số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng), A đưa cho B 01 (một) gói nilon màu đen bên trong có chứa chất ma túy heroin, sau khi mua được ma túy, Dương Trung B cất vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người rồi quay lại đón Đặng Đăng L và cùng nhau đi về. Đi được khoảng 03km thì Dương Trung B dừng xe bảo L đi xuống cạnh đường để lấy ma túy ra sử dụng, lúc mở cục ma túy bọc bằng băng dính màu đen ra thì thấy bên trong có 02 (hai) cục ma túy heroin gói bằng nilon màu trắng trong suốt, Dương Trung B lấy một phần nhỏ chất ma túy heroin trong 01 (một) gói ra để cùng Đặng Đăng L sử dụng bằng hình thức hít, phần heroin còn lại Dương Trung B gói bằng nilon màu trắng và cầm trên tay phải của mình. Sau đó, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 12S1-20796 chở B đi về xã N. Khi đi đến thôn L, xã N thì bị lực lượng Công an xã N phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 433/KL-KTHS ngày 05/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “*Chất bột màu trắng (thu giữ của B và L) đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 4,340 gam (đã trừ bì)*”.

Về vật chứng của vụ án bị thu giữ và đã làm rõ được gồm: 01 (một) phong bì thư dán kín, mặt trước ghi “Tang vật thu giữ của Dương Trung B”, mặt sau có chữ ký của các thành phần có liên quan và hình dấu của Công an xã N. Bên trong có 01 (một) túi nilon (cũ) đựng tổng cộng 4,017 gam chất ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và 01 (một) vỏ túi nilon (cũ) và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 12S1 - 207.96, số khung RLCUE3740MY126915, số máy E32VE496574 xe đã qua sử dụng. Giấy đăng ký mang tên Đặng Đăng L, chiếc xe này do vợ chồng bị cáo Đặng Đăng L mua trả góp vào tháng 8/2022, hiện nay hàng tháng chị Hoàng Thị T (là vợ bị cáo L) vẫn thực hiện việc trả góp, việc bị cáo L dùng xe mô tô đi mua ma túy chị Hoàng Thị T hoàn toàn không biết, chiếc xe là phương tiện duy nhất dùng để phục vụ nhu cầu đi lại của gia đình, tại phiên tòa chị Hoàng Thị T xin lại chiếc xe mô tô.

Đối với chiếc điện thoại mà Dương Trung B dùng để liên lạc mua ma túy với người đàn ông tên A, theo lời khai của B là điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, đen, bạc, sau khi liên lạc trao đổi để mua ma túy xong thì B cất vào túi quần bên trái đang mặc trên người, trên đường từ xã V về đến xã N

không biết đã rơi lúc nào không rõ. Công an huyện B đã tiến hành truy tìm vật chứng đối với chiếc điện thoại nhưng không tìm thấy.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Dương Trung B, do B không nhớ số điện thoại của người này, không biết họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể của A ở đâu, chỉ nghe nói là người ở thôn N, xã V, huyện B, không biết cụ thể nhà A ở đâu, khi gặp mua ma túy A đeo khẩu trang nên không nhìn thấy mặt, chỉ thấy A là người hơi béo, cao khoảng 1,65m. Công an huyện B đã tiến hành xác minh thông tin về người đàn ông tên A theo mô tả của Dương Trung B, qua kiểm tra, rà soát trên địa bàn thôn N, xã V không có đối tượng nào như đặc điểm nêu trên, nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Tại phiên tòa các bị cáo Dương Trung B và Đặng Đăng L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và khẳng định các bị cáo bị truy tố, xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSBS ngày 27/7/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Dương Trung B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 và Đặng Đăng L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Dương Trung B và Đặng Đăng L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Trung B từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Đăng L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do các bị cáo cùng là đối tượng sử dụng ma túy không có tài sản riêng, không có thu nhập.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có 01 túi nilon đựng 4,017 gam Heroine còn lại sau giám định và 01 vỏ túi nilon cũ;

Trả lại cho chị Hoàng Thị T 01 (một) xe mô tô Biển kiểm soát: 12S1 - 207.96 nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, giấy đăng ký mang tên chủ xe Đặng Đăng L.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Người bào chữa của bị cáo Dương Trung B đồng tình với tội danh và khung hình phạt của Viện kiểm sát đã truy tố. Tuy nhiên về mức hình phạt đề nghị từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm 06 tháng là quá nghiêm khắc. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo với mức án khởi điểm là 05 năm tù là phù hợp với tính chất mức độ hành vi của bị cáo.

Về các nội dung khác: Đồng ý với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Người bào chữa của bị cáo Đặng Đăng L đồng tình với tội danh và khung hình phạt của Viện kiểm sát đã truy tố. Tuy nhiên về mức hình phạt đề nghị mức 03 năm 06 tháng là quá nghiêm khắc. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo với mức thấp nhất của Kiểm sát viên đề nghị 02 năm 06 tháng tù là phù hợp với tính chất mức độ hành vi của bị cáo.

Về các nội dung khác: Đồng ý với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị T yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét trả chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 12S1 – 207.96 nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, giấy đăng ký mang tên chủ xe Đặng Đăng Lý cho gia đình để sử dụng phục vụ gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận đối đáp là vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị, không có ý kiến tranh luận gì khác.

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận bổ sung gì. Lời nói sau cùng các bị cáo cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Dương Trung B và Đặng Đăng L đều là đối tượng nghiện ma túy Heroin. Ngày 04/4/2023, Dương Trung B và Đặng Đăng L bàn bạc cùng nhau góp mỗi người 1.000.000đ, được tổng số tiền 2.000.000đ rồi ra khu vực xã V, huyện B mua 01 (một) gói nilon màu đen bên trong có chứa chất ma túy heroin có giá 2.000.000đ với một người đàn ông không quen biết. Trên đường về đến khu vực thôn L, xã N thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ trên tay phải của Dương Trung B có 02 (hai) túi nilon trong suốt bên trong có cục chất bột màu trắng, qua giám định kết luận là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 4,340 gam (đã trừ bì). Dương Trung B đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm, chưa được xóa án tích, đến ngày 04/4/2023 tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, lần phạm tội này của bị cáo Dương Trung B thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Dương Trung B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 và bị cáo Đặng Đăng L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm chính sách pháp luật của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Bởi vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Đây là vụ án đồng phạm nên cũng cần phải xem xét đến vai trò của từng bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội để quyết định hình phạt tương xứng với hành vi của từng bị cáo gây ra, cụ thể: Cả hai bị cáo Dương Trung B và Đặng Đăng L cùng là người sử dụng ma túy nên có sự trao đổi thống nhất từ khi ngồi uống nước tại nhà bị cáo Dương Trung B là cùng góp tiền để đi mua ma túy về sử dụng và cả hai cùng đi xe mô tô ra xã V, huyện B mua ma túy về sử dụng đến khi bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, bị cáo Dương Trung B là người trực tiếp sử dụng điện thoại để liên lạc giao dịch và trực tiếp đi mua ma túy và trả tiền. Do vậy bị cáo Dương Trung B và Đặng Đăng Lý phải mức hình phạt tương xứng với hành vi của bản thân đã gây ra.

[5] Xét về nhân thân: Đối với bị cáo Đặng Đăng L chưa có tiền án tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy nên được coi là nhân thân không tốt; đối với bị cáo Dương Trung B: Ngày 23/02/2009 bị xử phạt 48 tháng

tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 22/12/2016 bị xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; ngày 17/8/2020 bị xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên bị cáo có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Đăng L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; đối với bị cáo Dương Trung B đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là tái phạm nguy hiểm nên không có tình tiết tăng nặng.

[7] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cả hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội thành khẩn khai báo và biết ăn năn hối cải.

[8] Về hình phạt chính, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo Dương Trung B và Đặng Đăng L đều là đối tượng sử dụng ma túy, không chịu lao động, tu dưỡng rèn luyện bản thân nên đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đặc biệt là đối với bị cáo Dương Trung B đã ba lần bị kết án, trong đó hai lần về tội “Mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy”, sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương chưa được xóa án tích lại tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo rèn luyện, cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền, qua xác minh tại địa phương và làm rõ tại phiên tòa, các bị cáo đều là đối tượng sử dụng ma túy, không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Dương Trung B tại xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn do không có đầy đủ thông tin, Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ để xử lý trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về vật chứng trong vụ án: Đối với 4,017 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành và cùng vỏ túi nilon không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô biển kiểm sát 12S1-207.96, nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen giấy đăng ký xe mang tên Đặng Đăng Lý là tài sản chung của bị cáo và chị Hoàng Thị T, hàng ngày sử dụng chung trong gia đình, chị Hoàng Thị T không biết bị cáo đem xe đi mua ma túy về sử dụng và tại phiên tòa chị Hoàng Thị T yêu cầu lấy lại chiếc xe là có căn cứ chấp nhận.

[12] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và phù hợp với nhận định trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Xét về đề nghị của Luật sư bào chữa cho các bị cáo Dương Trung B về mức hình phạt không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không có căn cứ chấp nhận. Đối với các nội dung khác và đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo Đặng Đăng L là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ chấp nhận.

[14] Về án phí: Các bị cáo Dương Trung B và Đặng Đăng L đều bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định đề sung ngân sách Nhà nước.

[15] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Trung B;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Đăng L;

Căn cứ điểm c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Dương Trung B và Đặng Đăng L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Dương Trung B 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 04/4/2023;

Xử phạt bị cáo Đặng Đăng L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 04/4/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 4,017 gam ma túy Heroine (còn lại sau giám định) và 01 vỏ túi nilon cũ.

- Trả lại cho chị Hoàng Thị T 01 (một) xe mô tô Biển kiểm soát: 12S1 – 207.96, nhãn hiệu Yamaha, màu đỏ đen, số khung RLCUE3740MY126915, số máy E32VE496574, xe cũ đã qua sử dụng, giấy đăng ký xe mang tên Đăng Đăng Lý.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28 tháng 7 năm 2023).

4. Án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- CCTHADS huyện Bắc Sơn;
- UBND xã N, UBND xã N2, huyện Bắc Sơn;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lành Văn Huế